

Số: 577/TBMBG-BV

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp

Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải có kế hoạch tổ chức thực hiện gói thầu: “Cung cấp quần áo người bệnh và áo mổ phẫu thuật viên – Bệnh viện Giao thông vận tải” với nội dung và yêu cầu theo phụ lục 01 đính kèm. Kính mời các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp gửi Báo giá theo thông tin sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Đơn vị yêu cầu báo giá: Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải.

2. Thông tin báo giá gồm:

- Báo giá hàng hóa có đầy đủ nội dung danh mục, số lượng theo yêu cầu và kèm theo thông tin liên hệ với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ (tên công ty, địa chỉ, số điện thoại liên lạc...).

- Văn bản chứng minh cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp có chức năng cung cấp hàng hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động).

- Mẫu báo giá theo phụ lục 02 đính kèm.

3. Hình thức nộp: Bản giấy.

4. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – Phòng 105 Tầng 1 Nhà M – Bệnh viện Giao thông vận tải (chi tiết liên hệ chị Dung 0984842442). Địa chỉ: Số 169 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội.

5. Hạn nộp báo giá: trong vòng 3 ngày làm việc, kể từ ngày 08./9/2026 đến ngày

11/9/2026.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.



GIÁM ĐỐC

TS. BS. Bùi Sỹ Tuấn Anh

PHỤ LỤC 01

Danh mục, số lượng hàng hóa để mời báo giá gói thầu: Cung cấp quần áo người bệnh và áo mổ phẫu thuật viên – Bệnh viện Giao thông vận tải

(Kèm theo Thông báo mời báo giá số: 5.77.../TBMBG-BV ngày 07. tháng 9... năm 2026)

Danh mục, số lượng hàng hóa

STT	Nội dung	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Số lượng
1	Quần người bệnh size L	- Màu sắc : Màu kẻ xanh (cùng loại đang cung cấp cho người bệnh dùng trong Bệnh viện. Riêng quần áo cho người bệnh thuộc nhóm bệnh cần phải thu gom và xử lý riêng của một số khoa đặc thù sẽ có màu sắc theo đề xuất) - Chất liệu: Vải thô - Thành phần nguyên liệu : + Polyester: 75 % (±1); + Cotton: 10 % (±1); + Visco: 15 % (±1); - Khối Lượng vải (g/m2): 125 (±5) - Mật độ sợi (sợi/10cm): + Dọc: 545 (±2), + Ngang: 322 (±2) - Hình dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ cài cúc giữ, dáng xùong. Quần cạp chun, túi chéo 2 bên. - In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải, cỡ size và năm may phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. Quần in cỡ size và năm may tại gấu quần rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	92
2	Quần người bệnh size XL		60
3	Quần người bệnh size M		35
4	Quần người bệnh size XXL		40
5	Quần người bệnh size XXXL5		3
6	Áo người bệnh size L		92
7	Áo người bệnh size XL		60
8	Áo người bệnh size M		35
9	Áo người bệnh size XXL		40
10	Áo người bệnh size XXXL5		3

STT	Nội dung	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Số lượng
11	Quần trẻ em size 110	- Màu sắc : Màu kẻ xanh (cùng loại đang cung cấp cho người bệnh dùng trong Bệnh viện. Riêng quần áo cho người bệnh thuộc nhóm bệnh cần phải thu gom và xử lý riêng của một số khoa đặc thù sẽ có màu sắc theo đề xuất) - Chất liệu: Vải thô - Thành phần nguyên liệu : + Polyester: 75 % (± 1); + Cotton: 10 % (± 1); + Visco: 15 % (± 1); - Khối Lượng vải (g/m²): 125 (± 5) - Mật độ sợi (sợi/10cm): + Dọc: 545 (± 2), + Ngang: 322 (± 2) - Hình dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ cài cúc giữa, dáng xuồng. Quần cạp chun, túi chéo 2 bên. - In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải, cỡ size và năm may phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. Quần in cỡ size và năm may tại gấu quần rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	4
12	Áo trẻ em size 110		4
13	Áo trẻ em size 120-130		4
14	Quần trẻ em size 120-130		4
15	Áo trẻ em size 140		4
16	Quần trẻ em size 140		4
17	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size M		30
18	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size L		50
19	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size XL		20
20	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size M		30
21	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size L		50
22	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size XL		20

STT	Nội dung	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Số lượng
23	Áo choàng xanh người bệnh	Màu sắc: Màu xanh da trời. Chất liệu: 34,6% polyeste, 65,4% cotton. Khối lượng vải: 207,7 gr/m ² . Kiểu dáng: Áo tay lửng, dài 120cm, có buộc dây phía trước, có túi áo. In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt	10
24	Áo mổ Phẫu thuật viên	Màu sắc: Màu xanh kết. Chất liệu: 35,3% polyeste, 64,7% cotton. Khối lượng vải: 333 gr/m ² . Kiểu dáng: Áo dài tay, dài 110 cm, cổ tròn, chun cổ tay, buộc dây phía sau. In ấn: chữ "BVGTVT", chiều cao chữ 5cm phía sau, màu đỏ, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	150
25	Váy kẻ hồng sản phụ	Màu sắc: nền màu sáng có hoa văn nhỏ. Chất liệu: 33,8% polyeste, 66,2% cotton. Khối lượng vải: 200 gr/m ² . Kiểu dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ, cúc bấm giữa, dáng xuong, dài 70cm, rộng 70cm. Chân váy: cạp rộng 2 cm, có dây buộc, xẻ sườn 15cm, dài 80 cm, rộng 80cm. In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt	10

PHỤ LỤC 02: Mẫu báo giá

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày.....tháng.....năm.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải

“.....(tên đơn vị).....có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi.....

Căn cứ Thư mời báo giá của Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải theo văn bản số: 5.77/TBMBG-BV ngày 07 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ vào khả năng cung cấp dịch vụ của công ty ...

Chúng tôi xin gửi báo giá tới như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Tiêu chuẩn, quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Quần người bệnh size L	- Màu sắc : Màu kẻ xanh (cùng loại đang cung cấp cho người bệnh dùng trong Bệnh viện. Riêng quần áo cho người bệnh thuộc nhóm bệnh cần phải thu gom và xử lý riêng của một số khoa đặc thù sẽ có màu sắc theo đề xuất) - Chất liệu: Vải thô - Thành phần nguyên liệu : + Polyester: 75 % (±1); + Cotton: 10 % (±1); + Visco: 15 % (±1);	4	5	6	7
2	Quần người bệnh size XL		cái	92		
3	Quần người bệnh size M		cái	60		
4	Quần người bệnh size XXL		cái	35		
5	Quần người bệnh size XXXL5		cái	40		
			cái	3		

Stt	Tên sản phẩm	Tiêu chuẩn, quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7
6	Áo người bệnh size L	- Khối Lượng vải (g/m2): 125 (±5) - Mật độ sợi (sợi/10cm): + Dọc: 545 (±2), + Ngang: 322 (±2) - Hình dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ cài cúc giữa, dáng xuống. Quần cặp chun, túi chéo 2 bên. - In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải, cỡ size và năm may phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. - Quần in cỡ size và năm may tại gấu quần rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	cái	92		
7	Áo người bệnh size XL		cái	60		
8	Áo người bệnh size M		cái	35		
9	Áo người bệnh size XXL		cái	40		
10	Áo người bệnh size XXXL5		cái	3		
11	Quần trẻ em size 110	- Màu sắc : Màu kẻ xanh (cùng loại đang cung cấp cho người bệnh dùng trong Bệnh viện. Riêng quần áo cho người bệnh thuộc nhóm bệnh cần phải thu gom và xử lý riêng của một số khoa đặc thù sẽ có màu sắc theo đề xuất) - Chất liệu: Vải thô - Thành phần nguyên liệu : + Polyester: 75 % (±1); + Cotton: 10 % (±1); + Visco: 15 % (±1); - Khối Lượng vải (g/m2): 125 (±5) - Mật độ sợi (sợi/10cm): + Dọc: 545 (±2), + Ngang: 322 (±2) - Hình dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ cài cúc giữa, dáng xuống. Quần cặp chun, túi chéo 2 bên.	cái	4		
12	Áo trẻ em size 110		cái	4		
13	Áo trẻ em size 120-130		cái	4		
14	Quần trẻ em size 120-130		cái	4		
15	Áo trẻ em size 140		cái	4		
16	Quần trẻ em size 140		cái	4		
17	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhân chụp MRI, CT size M		cái	30		

Stt	Tên sản phẩm	Tiêu chuẩn, quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7
18	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size L	- In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải, cỡ size và năm may phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. Quần in cỡ size và năm may tại gấu quần rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	cái	50		
19	Áo choàng xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size XL		cái	20		
20	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size M		cái	30		
21	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size L		cái	50		
22	Quần xanh không túi phục vụ Bệnh nhận chụp MRI, CT size XL		cái	20		
23	Áo choàng xanh người bệnh	Màu sắc: Màu xanh da trời. Chất liệu: 34,6% polyeste, 65,4% cotton. Khối lượng vải: 207,7 gr/m². Kiểu dáng: Áo tay lửng, dài 120cm, có buộc dây phía trước, có túi áo. In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt	cái	10		
24	Áo mổ Phẫu thuật viên	Màu sắc: Màu xanh kết. Chất liệu: 35,3% polyeste, 64,7% cotton. Khối lượng vải: 333 gr/m². Kiểu dáng: Áo dài tay, dài 110 cm, cổ tròn, chun cổ tay, buộc dây phía sau. In ấn: chữ "BVGTVT", chiều cao chữ 5cm phía sau, màu đỏ, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.	cái	150		

Stt	Tên sản phẩm	Tiêu chuẩn, quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7
25	Váy kẻ hồng sản phụ	Màu sắc: nền màu sáng có hoa văn nhỏ. Chất liệu: 33,8% polyester, 66,2% cotton. Khối lượng vải: 200 gr/m ² . Kiểu dáng: Áo dài tay. Cổ bẻ, cúc bấm giữa, dáng xuong, dài 70cm, rộng 70cm. Chân váy: cạp rộng 2 cm, có dây buộc, xẻ sườn 15cm, dài 80 cm, rộng 80cm. In ấn: Áo in Logo Bệnh viện Giao thông vận tải phía trên túi áo ngực trái rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt	cái	10		
Tổng cộng đơn giá đã bao gồm thuế GTGT theo quy định:						
Bảng chữ:						

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các chi phí khảo sát, sản xuất, vận chuyển đến Bệnh viện Giao thông vận tải, thuế GTGT và các chi phí liên quan khác theo quy định hiện hành.

- Báo giá có hiệu lực: 45 ngày kể từ ngày báo giá.

Đại diện của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)